

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 314/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mộng H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Quảng N, xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Quảng N, xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân Hng nông N và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 02 đường Láng Hạ, phường THnh Công, quận Ba Đình, tHnh phố HNội.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân Hng nông N và phát triển nông thôn Việt Nam: Bà Trần Thị L, sinh năm 1988- Giám đốc phòng giao dịch Gò Bồi thuộc Ngân Hng nông N và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định đại diện theo ủy quyền (Theo Giấy uỷ quyền ngày 24 tháng 10 năm 2022).

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962.

- Chị Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1993.

Đồng trú tại địa chỉ: Thôn Quảng N, xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 33, 55, 59, 60, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 28 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 28 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mộng Hà và anh Nguyễn Quốc D.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mộng Hà và anh Nguyễn Quốc D theo Giấy chứng nhận kết hôn số 132/2012, quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định chứng nhận ngày 28 tháng 12 năm 2012 chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mộng Hà và anh Nguyễn Quốc D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mộng Hà và anh Nguyễn Quốc D thống nhất có 02 người con chung là cháu Nguyễn Hồng Phước, sinh ngày 27 tháng 3 năm 2014; cháu Nguyễn Hồng Thiện Mỹ, sinh ngày 26 tháng 12 năm 2019. Chị Nguyễn Thị Mộng Hà và anh Nguyễn Quốc D thống nhất giao các con chung cho chị Nguyễn Thị Mộng Hà trực tiếp nuôi dưỡng; hiện nay chị Nguyễn Thị Mộng Hà đang trực tiếp nuôi các con chung. Chị Nguyễn Thị Mộng Hà không yêu cầu anh Nguyễn Quốc D cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Quốc D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở và anh Nguyễn Quốc D không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị Nguyễn Thị Mộng Hà. Khi cần thiết chị Nguyễn Thị Mộng Hà và anh Nguyễn Quốc D đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng:

- Về tài sản chung:

Chị Nguyễn Thị Mộng Hà và anh Nguyễn Quốc D thống nhất thỏa thuận và yêu cầu Tòa án ghi nhận:

Giao cho chị Nguyễn Thị Mộng Hà được trọn quyền sở hữu, sử dụng thửa đất số 699, tờ bản đồ số 18, diện tích 100m² đất ở tại nông thôn và ngôi nhà cấp 4 xây dựng trên thửa đất số 699, tờ bản đồ số 18; địa chỉ thôn Quảng N, xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 809536, số vào sổ cấp GCN CH09370 của Ủy ban nhân dân huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định cấp ngày 25 tháng 5 năm 2016.

Chị Nguyễn Thị Mộng Hà có nghĩa vụ thanh toán cho anh Nguyễn Quốc D số tiền 265.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi lăm triệu đồng) chênh lệch về tài sản; chị Nguyễn Thị Mộng Hà đã thanh toán xong số tiền trên cho anh Nguyễn Quốc D.

- Về thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng:

Chị Nguyễn Thị Mộng H, anh Nguyễn Quốc D, bà Trần Thị Lan thống nhất thỏa thuận tính đến ngày 29 tháng 01 năm 2023 chị Nguyễn Thị Mộng H và anh Nguyễn Quốc D còn nợ của Ngân Hng nông N và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) vay gốc và 16.600.000 đồng (Mười sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền lãi.

Chị Nguyễn Thị Mộng H, anh Nguyễn Quốc D và bà Trần Thị Lan thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị Mộng H có nghĩa vụ trả cho Ngân Hng nông N và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) vay gốc, số tiền 16.600.000 đồng (Mười sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền lãi và tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc vào ngày 29 tháng 01 năm 2023.

Trường hợp chị Nguyễn Thị Mộng H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ số tiền như đã thỏa thuận thì kể từ ngày tiếp theo của ngày 29 tháng 01 năm 2023 chị Nguyễn Thị Mộng H phải tiếp tục trả khoản tiền lãi trên số tiền dư nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 4302-LAV-202000460 ngày 21 tháng 02 năm 2020 cho đến khi chị Nguyễn Thị Mộng H trả xong khoản nợ trên. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng trên, các bên có thỏa thuận điều chỉnh lãi suất cho vay thì lãi suất mà chị Nguyễn Thị Mộng H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân Hng nông N và phát triển nông thôn Việt Nam theo quyết định này cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân Hng nông N và phát triển nông thôn Việt Nam.

Chị Nguyễn Thị Mộng H, anh Nguyễn Quốc D và bà Trần Thị Lan thống nhất, thỏa thuận pH thức xử lý tài sản thế chấp như sau:

Trường hợp chị Nguyễn Thị Mộng H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ số tiền như đã thỏa thuận trên thì Ngân Hng nông N và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, xử lý các tài sản thừa đất số 699, tờ bản đồ số 18, diện tích 100m² đất ở tại nông thôn và ngôi nhà cấp 4 xây dựng trên thửa đất số 699, tờ bản đồ số 18; địa chỉ thôn Quảng N, xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CD 809536, số vào sổ cấp GCN CH09370 của Ủy ban nhân dân huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định cấp ngày 25 tháng 5 năm 2016 để thu hồi số tiền mà chị Nguyễn Thị Mộng H còn nợ của Ngân Hng nông N và phát triển nông thôn Việt Nam.

Chị Nguyễn Thị Mộng H và bà Nguyễn Thị C thống nhất, thỏa thuận chị Nguyễn Thị Mộng H đã trả xong số tiền 40.000.000 đồng (Bốn chục triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị C.

Chị Nguyễn Thị Mộng H và chị Nguyễn Thị Xuân H thống nhất, thỏa thuận chị Nguyễn Thị Mộng H đã trả xong số tiền 20.000.000 đồng (Hai chục triệu đồng) cho chị Nguyễn Thị Xuân H.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Mộng H tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà

chị Nguyễn Thị Mộng H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006424 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi Hình án dân sự huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định nên còn hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Mộng H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị Mộng H tự nguyện chịu số tiền 7.915.000 đồng (Bảy triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự để sung vào công quỹ NH nước NH được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) mà chị Nguyễn Thị Mộng H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006425 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi Hình án dân sự huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định nên còn hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Mộng H số tiền 4.085.000 đồng (Bốn triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hình và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi Hình án dân sự huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định;
- Ủy ban nhân dân xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Công Minh

